

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
DONG THAP PROVINCIAL CENTER FOR DISEASE CONTROL

Địa chỉ: Số 394, Lê Đại Hành, P. Mỹ Phú, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp
 Điện thoại: 0277 3 854 864 Email: xnttytdpdt@yahoo.com.vn



Số: 271/KN-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

MSM: 0152.22/HDDWS

- Tên đơn vị gửi mẫu: Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp
- Tên cơ sở: Trạm cấp nước Mỹ Hiệp
- Đại diện cơ sở: Bùi Duy Hiếu Lam
- Địa chỉ: Xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Ngày nhận mẫu : 20/4/2022
- Địa điểm lấy mẫu : Đầu nguồn
- Tên mẫu: Nước sau xử lý
- Thời gian thử nghiệm: 20/4/2022 đến ngày 27/4/2022
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Số lượng mẫu : 2,5 lít
- Mô tả tình trạng mẫu: Mẫu được chứa trong bình nhựa và chai vi sinh chuyên dụng

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị	Tiêu chuẩn
1	pH*	TCVN 6492 : 2011	8,18		6,0 - 8,5
2	Màu sắc *	HD.PP.15-N/LH (TK SMEWW 2120 C - 2005)	Không phát hiện (LOD=1,64)	TCU	≤ 15
3	Độ đục	HD. PP. 17-N/LH (TK SMEWW – 2130 B)	0,30	NTU	≤ 2
4	Clo dư***	Kit thử nhanh	0,40	mg/L	0,2 – 1,0
5	Mùi vị	Cảm quan	Không mùi vị		Không có mùi, vị lạ
6	Chỉ số pecmanganat	HD.PP.09-N/LH (TK TCVN 6186 : 1996)	0,4	mg/L	≤ 2
7	Nitrite (Tính theo N)	SMEWW 45 00 NO ₂ – B- 2005	Không phát hiện (LOD=0,04)	mg/L	≤ 0,05
8	Nitrate (Tính theo N)	HD.PP.10-N/LH (TK TCVN 6180 : 1996)	0,03	mg/L	≤ 2
9	Sulfate	HD.PP.08-N/LH (TK EPA 375.4 1997)	27,8	mg/L	≤ 250
10	Sắt tổng cộng*	SMEWW 3500 Fe	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/L	≤ 0,3

11	Mangan	TCVN 6002:1995	Không phát hiện	mg/L	$\leq 0,1$
12	Amoni (Tính theo N)	HD.PP.18-N/LH (TK US-EPA 1997-350.2)	0,02	mg/L	$\leq 0,3$
13	Độ cứng*	SMEWW 2340 C	36	mg/L	≤ 300
14	Clorua*	SMEWW 4500 Cl ⁻ B	49,48	mg/L	≤ 250
15	Coliforms*	TCVN 6187-1 : 2019	Không phát hiện	CFU/ 100mL	< 3
16	E. coli*	TCVN 6187-1 : 2019	Không phát hiện	CFU/ 100mL	< 1
17	P. aeruginosa	HD.PP.03-N/VS (Tham chiếu TCVN 8881-2011)	Không phát hiện	CFU/ 100mL	< 1

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo qui chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT.

Ghi chú:

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu kiểm.
- Kết quả này không được sao chép từng phần nếu không được sự đồng ý của Lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật Đồng Tháp.
- Quá thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc phàn nàn.
- LOD: Giới hạn phát hiện
- (*) Chỉ tiêu được công nhận ISO/ IEC 17025:2005
- (***) Chỉ tiêu do người lấy mẫu thực hiện

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2022

**KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA**



ThS. Nguyễn Thị Lệ Ngọc

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Ân Hận